



THỜI KHÓA BIỂU KHOA ĐỊA LÝ (DỰ KIẾN)
Học kỳ II - Năm học 2021-2022

Lưu ý:

- ❶ SV theo dõi TKB các môn Đại cương trên Website Phòng đào tạo.
- ❷ SV dùng Mã môn học để tìm và đăng kí môn học, tránh tình trạng các môn học trùng tên nhưng khác mã.

Khóa	Chuyên ngành	STT	Mã môn học	Tên học phần	Loại môn học (BB-Bắt buộc, TC-Tự chọn)	Số TC	Số tiết	Lớp	Phòng học	Thời gian học	Tên CBGD	Ghi chú
NĂM 4 K39 (2018-2022)	Bản đồ-Viễn thám-GIS 02 TCBB 17 TCTC	1	DIA025.2	Đồ án chuyên ngành Bản đồ, Viễn thám và GIS	TC	5	75	18608				
		2	DIA089	Thực tập tốt nghiệp	BB	2	60	18608			Bộ môn	
		3	DIA032	Khóa luận tốt nghiệp	TC	10	150	18608				
		4	DIA094.1	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý môi trường Đô thị	TC	2	30	18608			TS. Lê Thanh Hòa	
	Địa lý Dân số-Xã hội 02 TCBB 00 TCTC	1	DIA089	Thực tập tốt nghiệp	BB	2	60	18608			Bộ môn	
	Địa lý Kinh tế- Phát triển vùng 2 TCBB 10 TCTC	1	DIA089	Thực tập tốt nghiệp	BB	2	60	18608			Bộ môn	
		2	DIA032	Khóa luận tốt nghiệp	TC	10	150	18608			Bộ môn	
	Địa lý Môi trường 02 TCBB 21 TCTC	1	DIA089	Thực tập tốt nghiệp	BB	2	60	18608			ThS. Ngô Tùng Lâm ThS. Nguyễn Thị Phương Dung ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	
		2	DIA032	Khóa luận tốt nghiệp	TC	10	150	18608				
		3	DIA025.1	Đồ án chuyên ngành môi trường	TC	5	75	18608				
NĂM 3 K40 (2019-2023)	Bản đồ-Viễn thám-GIS 14 TCBB 03 TCTC	1	DIA011.1	Cơ sở dữ liệu GIS	BB	2	30	19608			ThS. Lê Chí Lâm	
		2	DIA069	Quy hoạch và quản lý đô thị	TC	3	45	19608			TS. Nguyễn Thị Phương Châu	Học chung KT3
		3	DIA0102	Xử lý và giải đoán ảnh	BB	3	45	19608			TS. Lê Thanh Hòa	
		4	DIA043	Lập trình GIS I	BB	3	45	19608			ThS. Phạm Thế Sơn (GVTG)	
		5	DIA078.1	Thống kê ứng dụng	BB	2	30	19608			ThS. Lê Chí Lâm	
		6	DIA088	Thực tập thực tế chuyên ngành GIS	BB	2	60	19608			ThS. Lê Chí Lâm	
		7	DIA097.1	Viễn thám nâng cao	BB	2	30	19608			TS. Lê Thanh Hòa	
	Địa lý Dân số-Xã hội 16 TCBB 00 TCTC	1	DIA118	Phát triển cộng đồng	BB	3	45	19608			ThS. Lê Chí An (GVTG)	
		2	DIA001.1	Bản đồ chuyên đề	BB	2	45	19608			ThS. Nguyễn Thành (GVTG)	
		3	DIA027	Giới và phát triển	BB	3	45	19608			ThS. Lê Thị Mỹ Hiền (GVTG)	
		4	DIA056	Phân tích, dự báo và chính sách dân số	BB	3	45	19608			TS. Phạm Gia Trân	
		5	DIA116	Phân tích dữ liệu điều tra dân số-kinh tế-xã hội	BB	3	45	19608			ThS. Trần Đức Luân (GVTG)	
		6	DIA084	Thực tập thực tế chuyên ngành ĐLDS-XH	BB	2	30	19608			Bộ môn	
	Địa lý Kinh tế- Phát triển vùng 10 TCBB 10 TCTC	1	DIA060	Phương pháp nghiên cứu trong Địa lý kinh tế - xã hội	BB	3	45	19608			TS. Nguyễn Thị Phương Châu TS. Hoàng Trọng Tuấn	
		2	DIA038.1	Kinh tế Việt Nam	BB	2	30	19608			TS. Hoàng Trọng Tuấn	
		3	DIA069	Quy hoạch và quản lý đô thị	BB	3	45	19608			TS. Nguyễn Thị Phương Châu	Học chung GIS3
		4	DIA041.1	Lao động việc làm và phát triển nguồn nhân lực	TC	2	30	19608			ThS. Trần Thị Đoàn Trinh	
		5	DIA047	Marketing địa phương	TC	2	30	19608			TS. Hoàng Ngọc Minh Châu	

Lưu ý:

- 1 SV theo dõi TKB các môn Đại cương trên Website Phòng đào tạo.
- 2 SV dùng Mã môn học để tìm và đăng kí môn học, tránh tình trạng các môn học trùng tên nhưng khác mã.

Khóa	Chuyên ngành	STT	Mã môn học	Tên học phần	Loại môn học (BB-Bắt buộc, TC-Tự chọn)	Số TC	Số tiết	Lớp	Phòng học	Thời gian học	Tên CBGD	Ghi chú
NĂM 3 K40 (2019-2023)	Địa lý Kinh tế- Phát triển vùng 10 TCBB 10 TCTC	6	DIA099	Xây dựng và quản lý dự án đầu tư	TC	2	30	19608			ThS. Trần Đức Luân (GVTV)	
		7	DIA113	Thương mại điện tử	TC	2	30	19608			ThS. Lê Na (GVTV)	
		8	DIA112	Kinh tế ngoại thương - xuất nhập khẩu	TC	2	30	19608			ThS. Vũ Thanh Liêm (GVTV)	
		9	DIA087	Thực tập thực tế chuyên ngành ĐLKT	BB	2	60	19608			Bộ môn	
	Địa lý Môi trường 13 TCBB 04 TCTC	1	DIA070.1	Tài nguyên đất và ô nhiễm môi trường đất	BB	2	30	19608			ThS. Ngô Tùng Lâm	
		2	DIA073.1	Tài nguyên nước và ô nhiễm môi trường nước	BB	2	30	19608			ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	
		3	DIA071	Tài nguyên khí hậu và ô nhiễm môi trường không khí	BB	2	30	19608			ThS. Nguyễn Thị Phương Dung	
		4	DIA040	Kỹ thuật môi trường	BB	3	45	19608			TS. Nguyễn Thanh Hải	
		5	DIA083.1	Thực tập phân tích môi trường	BB	2	45	19608			ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền ThS. Hà Thị Minh Phúc	
		6	DIA125	Chuẩn bị và ứng phó với sự cố, thảm họa	TC	2	30	19608			TS. Nguyễn Thanh Hải	
		7	DIA095.1	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý tài nguyên, môi trường	TC	3	60	19608			TS. Lê Thanh Hòa	
		8	DIA086	Thực tập thực tế chuyên ngành ĐLMT	BB	2	60	19608			ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền TS. Nguyễn Thanh Hải	
NĂM 2 K41 (2020-2024)	Địa lý 15 TCBB 02 TCTC	1	DIA015	Địa chất-địa mạo đại cương	BB	4	60	20608			ThS. Nguyễn Thị Oanh	
		2	DIA028	GIS đại cương	BB	3	60	20608			ThS. Lê Chí Lâm	
		3	DIA124	Sinh thái cảnh quan	BB	3	45	20608			TS. Chế Đình Lý (GVTV)	
		4	DIA082	Thực tập thực tế cơ sở	BB	1	30	20608				
		5	DIA013	Dân số học và địa lý dân cư	BB	2	30	20608			ThS. Nguyễn Quang Việt Ngân	
		6	DIA 104.1	Biến đổi khí hậu	TC	2	30	20608			TS. Lê Thanh Hòa	
		7	DIA053	Phát triển học	TC	2	30	20608			ThS. Trần Thị Đoàn Trinh	
		8	DAI032	Toán cao cấp	TC	3	45	20608			TS. Nguyễn Anh Triết (GVTV)	Học chung K42
		9	DIA 020	Địa lý kinh tế Việt Nam	BB	2	30	20608			TS. Hoàng Trọng Tuấn	
NĂM 1 K42 (2021-2025)	Địa lý 05 TCBB 03 TCTC	1	DIA009	Cơ sở địa lý nhân văn	BB	3	45	21608			TS. Nguyễn Thị Phượng Châu TS. Hoàng Trọng Tuấn	
		2	DIA077	Thủ nhường học đại cương	BB	2	30	21608			ThS. Nguyễn Thị Oanh	
		3	DAI032	Toán cao cấp	TC	3	45	21608			TS. Nguyễn Anh Triết (GVTV)	Học chung K41

TM. Ban chủ nhiệm Khoa

TS. Lê Thanh Hòa